

Số: 6231/KH-SNNMT

Lai Châu, ngày 24 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính của Sở Nông nghiệp và Môi trường
tỉnh Lai Châu năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 8328/KH-UBND ngày 23/12/2025 của UBND tỉnh về kế hoạch cải cách hành chính năm 2026; Kế hoạch số 2051/KH-SNN ngày 12/10/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Sở Nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 2620/KH-STNMT ngày 29/10/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Sở Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2021- 2030. Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026, như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng lộ trình quy định tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 2943/KH-UBND ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 2051/KH-SNN ngày 12/10/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Sở Nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2021- 2030; Kế hoạch số 2620/KH-STNMT ngày 29/10/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Sở Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2021-2030.

- Cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ, tạo cơ sở triển khai đồng bộ, thống nhất và hiệu quả các nội dung cải cách hành chính.

2. Yêu cầu

- Các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính phải cụ thể, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng phòng đơn vị; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm của phòng, đơn vị.

- Lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng và hiệu quả phục vụ của cơ quan, đơn vị.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU TRONG NĂM 2026

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Từ 20% đơn vị trực thuộc được kiểm tra cải cách hành chính, kết hợp kiểm tra tổ chức bộ máy, kiểm tra công vụ năm 2026. Trong đó, ít nhất 70% hoạt động kiểm tra được thực hiện thông qua môi trường số.

2. Cải cách thể chế

- Trên 95% văn bản quy phạm pháp luật của Sở tham mưu được ban hành bảo đảm đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; được đăng tải, công khai trên Cổng thông tin điện tử của Sở và các phương tiện thông tin đại chúng.

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành được kiểm tra, rà soát. Kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp..

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; bảo đảm công khai, minh bạch và tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin của Sở.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến có phát sinh trong năm đạt tối thiểu theo mục tiêu Chính phủ giao.

- Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đạt 100%.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính dưới hình thức điện tử đạt 100%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia so với tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt tối thiểu theo mục tiêu Chính phủ giao hằng năm.

- Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận và giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính đạt theo mục tiêu của UBND tỉnh giao.

- Rà soát, công bố 100% TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý; đề xuất phương án đơn giản hóa bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% quy định TTHC, 20% chi phí tuân thủ TTHC.

- 100% phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức được giải quyết đảm bảo theo quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Sắp xếp tinh gọn các tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị bảo đảm hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; sắp xếp, tinh gọn đầu mối bên trong các đơn vị sự nghiệp thuộc sở. Đẩy mạnh xã hội hóa đơn vị sự nghiệp công lập ở những nơi có đủ điều kiện sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện tinh giản biên chế công chức, biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2031 theo quy định.

5. Cải cách chế độ công vụ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

6. Cải cách tài chính công

- 04 đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên: Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, Ban quản lý rừng Phòng hộ, Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường; Văn phòng Đăng ký đất đai.

- 01 ĐVSN do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Trung Tâm khuyến nông và Kỹ Thuật nông nghiệp, nông thôn.

- 100% các cơ quan đơn vị thực hiện công khai tài chính, ngân sách theo quy định.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 100% hồ sơ công việc được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện trên môi trường số và thông qua hệ thống thông tin của Sở.

- Tăng tỷ lệ giao dịch hành chính trực tuyến có sử dụng định danh và xác thực điện tử (VNeID) trong giải quyết thủ tục hành chính.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính; đổi mới, đa dạng hóa các phương pháp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm đảm bảo phù hợp với các phòng, đơn vị và phù hợp đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tiếp tục nghiên cứu, triển khai và nhân rộng các mô hình, sáng kiến cải cách hành chính hiệu quả; lựa chọn các mô hình phù hợp để áp dụng rộng rãi nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện tự chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) tỉnh Lai Châu năm 2025 đảm bảo theo quy định của Bộ Nội vụ. Lập danh sách điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở, đo lường mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ công trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2026. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, kỷ cương, kỷ luật hành chính; kiểm tra công tác cải cách hành chính của các đơn vị trực thuộc.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thực thi các văn bản quy phạm pháp luật do ngành tham mưu theo hướng đồng bộ, hiện đại và phù hợp thực tiễn. Chủ động ban hành hoặc trình ban hành các cơ chế, chính sách trọng tâm nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng, tháo gỡ điểm nghẽn, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Tăng cường đổi mới tư duy, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan trong xây dựng, thẩm định và thực thi văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tiến độ, chất lượng và tính hợp hiến, hợp pháp, khả thi của văn bản. Đẩy mạnh kiểm tra, rà soát, tổ chức thi hành pháp luật; ứng dụng công nghệ thông tin và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Phát huy vai trò phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, người dân, doanh nghiệp và các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình xây dựng và giám sát thi hành pháp luật, góp phần hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

4. Thực hiện quyết liệt trong cải cách thủ tục hành chính, tập trung triển khai hiệu quả Đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông cấp tỉnh và Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh điện tử. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đặc biệt cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh. Thực hiện phân cấp các TTHC thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp, khả thi nhằm giảm tải, khâu trung gian, tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Phát huy hiệu quả công tác tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.

5. Rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và giảm đầu mối trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp chức năng, nhiệm vụ. Bảo đảm nguyên tắc một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính. Tiếp tục sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập theo Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 về sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước. Tăng cường phân cấp hợp lý giữa các cấp, gắn với quyền hạn và trách nhiệm. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và biên chế của các cơ quan, đơn vị.

Quyết định phê duyệt vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị. Triển khai áp dụng vị trí việc làm để xác định biên chế, tuyển dụng, bố trí, sử dụng, quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng và đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức, trình độ đào tạo cho phù hợp.

Thực hiện đảm bảo chặt chẽ các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức. Tập trung chỉ đạo việc tổ chức tiếp nhận, tuyển dụng công chức cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đảm bảo cơ cấu vị trí việc làm, số lượng biên chế trên cơ sở đã tính lộ trình tinh giản biên chế đến năm 2026.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành nghiêm kết luận, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các cơ quan, đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động công vụ, nhất là kiểm tra đột xuất; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; kiểm tra nội bộ để kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt, xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân làm chưa tốt. Kịp thời rà soát, thay thế hoặc điều chuyển sang công việc khác đối với cán bộ, công chức năng lực yếu, không dám làm, né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, để trì trệ và không đáp ứng yêu cầu công việc được giao.

6. Tiếp tục thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 của Chính phủ). Nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập; phân loại và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách.

7. Tập trung hoàn thiện hạ tầng, nền tảng Chính quyền số. Liên thông các Cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin với Cổng dịch vụ công, Hệ thống một cửa điện tử. Đẩy mạnh số hóa dữ liệu, triển khai chữ ký số. Điện tử hóa quy trình xử lý hồ sơ cùng các kênh tương tác trực tuyến hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm của chuyển đổi số, nâng cao trải nghiệm dịch vụ công.

Một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 (Có phụ lục kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này, trưởng các phòng, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra.

2. Cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch cải cách hành chính này thành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của đơn vị và triển khai thực hiện.

3. Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương nhất là cơ quan đầu mối để kịp thời tham mưu, triển khai nhiệm vụ được giao. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đảm bảo chất lượng và tiến độ, thời gian yêu cầu.

4. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ (quý, 6 tháng, năm) theo quy định về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Văn phòng Sở) tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định. Thực hiện nghiêm túc Công văn số 2538/SNNMT-VP, ngày 21/7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ.

5. Giao Văn phòng Sở đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các phòng, đơn vị thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2026 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch.

6. Đối với các nội dung là nhiệm vụ thường xuyên các đơn vị bố trí kinh phí hợp lý cho hoạt động cải cách hành chính phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Trang Thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Thị Lan Anh